

Số: 128/QĐ-UBND

*Phú Yên, ngày 22 tháng 01 năm 2014*

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc phê duyệt Kế hoạch triển khai Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020” tỉnh Phú Yên**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế (tại Công văn số 21/SYT-KHTC ngày 08/01/2014),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020” của tỉnh Phú Yên.

**Điều 2.** Giao Giám đốc Sở Y tế chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị và các địa phương liên quan chịu trách nhiệm toàn diện triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND Tỉnh; Giám đốc các Sở: Y tế, Lao động-Thương binh và Xã hội, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Chủ tịch UBND các huyện: Tuy An, Đông Hòa, thị xã Sông Cầu và thành phố Tuy Hòa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Quang Nhất**

## **KẾ HOẠCH**

**Triển khai Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020”**  
**theo Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ**  
*(Kèm theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 22/01/2014*  
*của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

Thực hiện Quyết định số 317/QĐ-TTg ngày 07/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020” (sau đây gọi tắt là Đề án 317); UBND tỉnh Phú Yên xây dựng Kế hoạch hành động triển khai Đề án “Phát triển y tế biển, đảo Việt Nam đến năm 2020” của tỉnh, cụ thể như sau:

### **I. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU**

#### **1. Mục tiêu chung:**

Bảo đảm cho người dân sinh sống và làm việc ở vùng biển, đảo được tiếp cận và sử dụng dịch vụ y tế cho nhu cầu dự phòng, cấp cứu, khám chữa bệnh và nâng cao sức khỏe, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu của Chiến lược biển Việt Nam đến năm 2020.

#### **2. Mục tiêu cụ thể:**

a) Nâng cao năng lực quản lý Nhà nước, củng cố mạng lưới y tế đủ năng lực và phù hợp với đặc thù hoạt động bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người dân vùng biển.

b) Phát triển nguồn nhân lực y tế đủ về số lượng và chất lượng, đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho người dân vùng biển.

c) Tăng cường năng lực cấp cứu, vận chuyển, khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh và các bệnh tật đặc thù vùng biển.

d) Trang bị kiến thức cho người dân vùng biển có thể tự bảo vệ sức khỏe, biết tự sơ cấp cứu và đưa người bị nạn đến các cơ sở cấp cứu vùng biển.

e) Thực hiện đầy đủ các quy định quốc tế về đảm bảo y tế cho hoạt động trên biển.

#### **3. Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2020:**

a) 100% các đơn vị y tế tuyến huyện, thị xã, thành phố ven biển có bác sỹ được đào tạo, bổ túc về y học biển để có đủ năng lực cấp cứu, khám chữa bệnh các bệnh lý đặc thù biển.

b) Tiếp tục duy trì đảm bảo 100% đơn vị y tế tuyến các huyện, thị xã, thành phố ven biển đủ năng lực khám dự phòng, tư vấn sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp, phòng chống dịch bệnh cho nhân dân, lực lượng lao động vùng biển.

c) 100% người lao động trên các tàu biển có kiến thức tự bảo vệ sức khỏe và biết kêu gọi sự trợ giúp của các cơ sở y tế khi có tình huống cấp cứu.

## II. PHẠM VI TRIỂN KHAI

Triển khai tại 27 xã/phường vùng biển thuộc 04 huyện, thị xã, thành phố ven biển của tỉnh là: Thành phố Tuy Hòa, Thị xã Sông Cầu, huyện Tuy An và huyện Đông Hòa (cụ thể theo danh sách đính kèm).

## III. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Nâng cao nhận thức và năng lực quản lý nhà nước về y tế biển:

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương thường xuyên đưa nội dung phát triển y tế biển, đảo vào Nghị quyết lãnh đạo của Đảng bộ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và có chính sách ưu tiên đầu tư cho phát triển y tế biển, đảo.

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và các sở, ban, ngành có liên quan triển khai áp dụng đồng bộ và phổ biến rộng rãi Bộ tiêu chí chuẩn về y tế cho vùng biển, đảo do Bộ Y tế ban hành, làm cơ sở phấn đấu và đánh giá sự hoàn thiện nhiệm vụ của Kế hoạch.

- Nghiên cứu xây dựng và ban hành các phương án phối hợp liên ngành trong việc đảm bảo y tế biển, đảo và tổ chức diễn tập xử lý những tình huống khẩn cấp trên biển, đảo theo từng cấp độ, từng khu vực.

- Tại các địa phương ven biển, phân công đơn vị, cán bộ chuyên trách có chức năng quản lý nhà nước về y tế biển, đảo làm đầu mối phối hợp giải quyết công việc thường xuyên và các tình huống cấp cứu khẩn cấp trên biển, đảo.

- Xây dựng hệ thống thông tin, báo cáo, kiểm tra, giám sát phù hợp với đặc thù biển, đảo.

2. Củng cố và phát triển cơ sở y tế dự phòng:

- Bổ sung biên chế, trang thiết bị cho Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố ven biển để đủ năng lực khám dự phòng, tư vấn sức khỏe, phòng chống bệnh nghề nghiệp, phòng chống dịch bệnh; tập huấn kiến thức dự phòng các vấn đề về sức khỏe cho nhân dân, lực lượng lao động vùng biển. Tổ chức các đội cơ động sẵn sàng di chuyển ra các ngư trường trên biển để triển khai phòng, chống dịch bệnh.

- Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ Trung tâm y tế các huyện, thị xã, thành phố ven biển nhằm bảo đảm năng lực triển khai các

hoạt động khám dự phòng, tư vấn sức khỏe, vệ sinh lao động, phòng chống bệnh nghề nghiệp và tai nạn thương tích cho người lao động.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn lao động các ngành kinh tế biển; đánh giá tác động môi trường, dự báo ứng phó với biến đổi khí hậu; quản lý chất thải y tế; an toàn thực phẩm, vệ sinh phòng chống dịch trên vùng biển.

### 3. Phát triển mạng lưới khám, chữa bệnh:

- Tiếp tục đầu tư trang thiết bị y tế, nhân lực, cơ sở hạ tầng cho các cơ sở y tế các huyện, thị xã, thành phố ven biển phục vụ việc cấp cứu, khám chữa bệnh đặc thù cho vùng biển. Tập trung ưu tiên đầu tư có trọng điểm tại một số trạm y tế xã ven biển như: Vũng Rô, An Ninh Đông, Xuân Thịnh...

- Trang bị cơ sở thuốc và thiết bị y tế cho tàu biển theo quy định; trang bị kiến thức y tế phổ thông để các tổ tàu thuyền khai thác hải sản trên biển biết sơ cấp cứu trên biển và cách thức liên hệ với các cơ sở y tế gần nhất nhờ trợ giúp khi có tình huống cấp cứu xảy ra.

### 4. Tổ chức mạng lưới vận chuyên, cấp cứu:

- Đầu tư trang thiết bị, nhân lực cho các cơ sở y tế theo mô hình “quân dân y kết hợp”.

- Cải tạo, nâng cấp các tàu, thuyền hiện có của các lực lượng thuộc Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Công an tỉnh... và một số tàu cá của ngư dân làm phương tiện cấp cứu, vận chuyên trên biển. Bảo đảm đầy đủ, kịp thời các trang bị phương tiện phục vụ công tác cứu hộ, cứu nạn khi cần thiết.

- Tổ chức huấn luyện các đội y tế cơ động của các huyện, thị xã, thành phố ven biển sẵn sàng chi viện cấp cứu trên biển khi cần thiết hoặc trong tình huống bị chia cắt.

### 5. Phát triển nguồn nhân lực cho y tế vùng biển:

- Đảm bảo định mức biên chế tại các cơ sở y tế các huyện, thành phố ven biển, đội cơ động cấp cứu làm cơ sở xây dựng kế hoạch đào tạo nguồn nhân lực cho vùng biển.

- Tổ chức tập huấn sơ cấp cứu cho nhân viên các trạm y tế xã ven biển, lực lượng bộ đội biên phòng và lực lượng ngư dân tham gia đánh bắt hải sản xa bờ. Đội ngũ y, bác sỹ phải thường xuyên được cử đi đào tạo để nâng cao năng lực chuyên môn phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho người dân vùng biển.

- Tích cực chỉ đạo triển khai xây dựng xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế, góp phần nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh.

— - Tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo, nghiên cứu khoa học để phát triển chuyên ngành y học biển.

6. Thực hiện chính sách về tài chính, đầu tư cho y tế phù hợp với đặc thù của vùng biển:

- Thực hiện chính sách đầu tư và tài chính phù hợp với hoạt động khám chữa bệnh, phòng chống dịch bệnh, phòng ngừa bệnh nghề nghiệp, công tác tìm kiếm cứu nạn trên biển, công tác vận chuyển người bệnh... tại vùng biển.

- Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng và các công trình phụ trợ như: Xử lý chất thải, nước thải, các bể chứa nước ngọt cho các cơ sở y tế của các xã ven biển.

- Đảm bảo quyền lợi về bảo hiểm y tế cho nhân dân sinh sống tại vùng biển theo quy định, có chế độ thanh toán bảo hiểm y tế, giá dịch vụ y tế, hỗ trợ giá vận chuyển bệnh nhân phù hợp với điều kiện biển.

7. Tăng cường truyền thông, giáo dục sức khỏe cho người dân vùng biển:

- Tăng cường đầu tư về nhân lực, trang thiết bị, phương tiện truyền thông cho tuyến tỉnh, các huyện, thị xã, thành phố ven biển và Bộ đội biên phòng để phục vụ hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe cho nhân dân vùng biển.

- Xây dựng mô hình, phát triển thông điệp truyền thông, giáo dục sức khỏe phù hợp với từng nhóm đối tượng; sản xuất và phát sóng các chương trình truyền hình, phát thanh; sản xuất các tài liệu truyền thông, tổ chức các sự kiện truyền thông và các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe trực tiếp cho người dân sinh sống và làm việc trên vùng biển.

- Tổ chức tập huấn, truyền thông trang bị kiến thức cho người dân vùng biển có kiến thức để tự bảo vệ sức khỏe; biết tự sơ cấp cứu và đưa người bị nạn đến các cơ sở y tế để cấp cứu; bảo đảm cho mọi người lao động trên biển biết và có thể kêu gọi sự trợ giúp về y tế khi cần thiết.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

1. Nguồn vốn đầu tư phát triển tập trung.

2. Nguồn vốn sự nghiệp y tế.

3. Nguồn vốn ODA.

4. Nguồn vốn trái phiếu Chính phủ.

5. Nguồn kết dư Quỹ khám chữa bệnh bảo hiểm y tế.

6. Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

7. Các nguồn vốn hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Thời gian thực hiện:

- Giai đoạn 1: Từ năm 2014 đến năm 2015.

## 2. Thành lập Ban chỉ đạo các cấp về y tế biển:

### a) Ban chỉ đạo cấp tỉnh, gồm:

- Trưởng Ban chỉ đạo: Lãnh đạo UBND Tỉnh;  
- Các Phó Trưởng ban: Đại diện lãnh đạo: Sở Y tế, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng (trong đó lãnh đạo Sở Y tế làm Phó Trưởng ban thường trực);

- Các thành viên là đại diện lãnh đạo các Sở: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Sở Giao thông vận tải, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài nguyên và Môi trường, Bảo hiểm xã hội tỉnh, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội, Hội chữ thập đỏ tỉnh, Công an tỉnh, Ban chỉ huy Phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, lãnh đạo UBND huyện: Tuy An, Đông Hòa, thị xã Sông Cầu, thành phố Tuy Hòa.

Ban chỉ đạo cấp tỉnh có trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh huy động mọi nguồn lực cho công tác bảo đảm y tế biển và triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo quốc gia và Ban chỉ đạo các Bộ, ngành Trung ương. Làm đầu mối phối hợp với Ủy ban quốc gia Tìm kiếm, Cứu nạn và Trung tâm phối hợp tìm kiếm, cứu nạn hàng hải Việt Nam, Chỉ huy hiện trường, trong tình huống khẩn cấp.

### b) Ban chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố:

Các huyện, thị xã, thành phố ven biển thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố do lãnh đạo UBND huyện, thị xã, thành phố làm Trưởng ban, Giám đốc Trung tâm Y tế tuyến huyện làm Phó ban và các cơ quan, đơn vị liên quan ở địa phương làm ủy viên, có sự tham gia của các lực lượng quân đội, công an đóng trên địa bàn.

Ban Chỉ đạo cấp huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tham mưu cho Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố huy động mọi nguồn lực bảo đảm cho công tác y tế biển và triển khai thực hiện các nhiệm vụ mà Ban chỉ đạo cấp tỉnh và UBND tỉnh giao.

## 3. Phân công nhiệm vụ:

### a) Sở Y tế:

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan giới thiệu thành viên tham gia Ban chỉ đạo, gửi Sở Nội vụ thẩm định theo quy định, trình UBND Tỉnh quyết định thành Ban chỉ đạo cấp tỉnh.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, địa phương liên quan xây dựng danh mục các dự án thành phần để triển khai thực hiện Kế hoạch, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt hoặc phê duyệt theo thẩm quyền.

- Chỉ đạo giải quyết các nhiệm vụ chuyên môn theo thẩm quyền; trình Trưởng Ban chỉ đạo tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Hàng năm, lập dự toán ngân sách triển khai Kế hoạch cùng với lập dự toán kinh phí của ngành y tế; gửi Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp và thẩm định, trình UBND Tỉnh xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức kiểm tra, đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch cho Ban chỉ đạo tỉnh, UBND Tỉnh, Bộ Y tế theo quy định.

Chịu trách nhiệm toàn diện việc triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch này.

b) Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan xây dựng kế hoạch huy động lực lượng, phương tiện để tổ chức hệ thống vận chuyển cấp cứu và tổ chức chỉ huy tìm kiếm, cứu nạn trên biển.

- Đẩy mạnh công tác kết hợp quân dân y trong bảo đảm y tế biển, đảo.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Y tế kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.

c) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và Sở Tài chính cân đối vốn đầu tư phát triển, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn ODA và các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp, hướng dẫn các địa phương ven biển rà soát, xây dựng và thực hiện quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, quy hoạch phát triển hệ thống y tế địa phương; thực hiện cơ chế, chính sách quản lý y tế liên quan để đảm bảo tính bền vững của Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Y tế kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.

d) Sở Tài chính:

- Hàng năm căn cứ khả năng ngân sách tỉnh, chủ trì phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí sự nghiệp y tế để thực hiện Kế hoạch hành động Đề án theo đúng quy định.

- Phối hợp với Sở Y tế kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.

e) Các sở, ngành, đơn vị có liên quan:

- Phối hợp với Sở Y tế rà soát hoàn chỉnh các quy định về y tế ngành, định mức biên chế và những vấn đề cần phối hợp.

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp với Sở Y tế và các sở, ngành, đơn vị, địa phương liên quan tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung của Kế hoạch.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, nghiên cứu, đề xuất cho Ban chỉ đạo cấp tỉnh và UBND tỉnh các vấn đề đảm bảo cho hoạt động y tế tại vùng biển.

- Cân đối, bố trí, lồng ghép kinh phí đảm bảo các hoạt động thuộc lĩnh vực phụ trách để triển khai có hiệu quả các hoạt động của Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Y tế kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch.

f) Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố ven biển:

- Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện trong phạm vi huyện, thị xã, thành phố; cân đối, bố trí đủ kinh phí đảm bảo triển khai tốt các hoạt động của Kế hoạch này tại địa phương.

- Chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương thực hiện các nhiệm vụ được phân công liên quan đến việc triển khai thực hiện kế hoạch.

- Tiến hành sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch theo định kỳ 6 tháng, hàng năm và đột xuất, báo cáo Sở Y tế (cơ quan thường trực Ban chỉ đạo cấp tỉnh) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế.

Yêu cầu Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện Tuy An, Đông Hòa, thị xã Sông Cầu và thành phố Tuy Hòa tổ chức triển khai thực hiện.

Giao Sở Y tế thường xuyên theo dõi nắm bắt tình hình, đề xuất UBND Tỉnh giải quyết các vấn đề nảy sinh, kịp thời và phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Trần Quang Nhất**

~~**DANH SÁCH CÁC XÃ TRONG PHẠM VI TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN Y TẾ BIẾN, ĐẢO ĐẾN NĂM 2020 - TỈNH PHÚ YÊN**~~

STT	XÃ, PHƯỜNG	GHI CHÚ
	<b>Thị xã Sông Cầu</b>	
1	Xã Xuân Hải	
2	Xã Xuân Hòa	
3	Xã Xuân Cảnh	
4	Xã Xuân Thịnh	
5	Xã Xuân Phương	
6	Phường Xuân Yên	
7	Phường Xuân Phú	
8	Phường Xuân Thành	
9	Phường Xuân Đài	
	<b>Huyện Tuy An</b>	
10	Xã An Ninh Tây	
11	Xã An Ninh Đông	
12	Xã An Hải	
13	Xã An Hòa	
14	Xã An Mỹ	
15	Xã An Chấn	
	<b>Thành phố Tuy Hòa</b>	
16	Xã An Phú	
17	Phường 9	
18	Phường 7	
19	Phường 6	
20	Xã Bình Kiến	
21	Phường Phú Đông	
22	Phường Phú Thạnh	
	<b>Huyện Đông Hòa</b>	
23	Xã Hòa Hiệp Bắc	
24	Thị trấn Hòa Hiệp Trung	
25	Xã Hòa Hiệp Nam	
26	Xã Hòa Tâm	
27	Xã Hòa Xuân Nam	